

## **BÁO CÁO**

### **Quyết toán ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Bắc Kạn**

Thực hiện Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 09/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2019. Trên cơ sở Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2019 của các đơn vị, địa phương, báo cáo của Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết toán ngân sách địa phương năm 2019 của tỉnh Bắc Kạn như sau:

Năm 2019, tình hình kinh tế xã hội cả nước nói chung và Bắc Kạn nói riêng có nhiều chuyển biến tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, chỉ số giá tiêu dùng bình quân tăng thấp, thị trường tiền tệ, tín dụng ổn định, công tác cải cách hành chính ngày càng được chú trọng. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, tỉnh Bắc Kạn vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức; tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, nhiều sự cố thiên tai xảy ra ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân, đặc biệt bệnh dịch tả lợn Châu Phi bùng phát và lây lan nhanh trong các tháng đầu năm đã gây tổn thất không nhỏ cho các hộ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh; thu cân đối ngân sách trên địa bàn thấp, nguồn ngân sách của tỉnh rất khó khăn, trong khi đó nhu cầu về nguồn lực để đáp ứng các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội... đặt ra ngày càng lớn, dẫn đến việc quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách của tỉnh còn gặp nhiều khó khăn.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, quyết liệt của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, sự điều hành linh hoạt của Ủy ban nhân dân tỉnh, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong toàn tỉnh, công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách năm 2019 đã đạt được những kết quả quan trọng, cụ thể:

#### **I. VỀ THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 2019**

##### **1. Tổng thu ngân sách địa phương**

Thực hiện 6.446.922 triệu đồng, đạt 133,9% dự toán Trung ương giao, đạt 133,3% dự toán tỉnh giao (không kể thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện 3.410.739 triệu đồng).

*(Chi tiết tại biểu số 48-NĐ31)*

##### **2. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn**

Từ đầu năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo ngành Thuế triển khai đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ và giải pháp tăng cường công tác quản lý thu;

chống thất thu; quản lý chặt chẽ việc hoàn thuế, đảm bảo đúng đối tượng, đúng quy định của nhà nước; tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế; thực hiện Đề án ấn định thuế kết hợp với kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác vận chuyển khoáng sản; giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách; thường xuyên đánh giá kết quả, tiến độ thực hiện để có các giải pháp tham mưu chỉ đạo, điều hành thu ngân sách kịp thời.

Kết quả tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2019 là 718.017 triệu đồng, đạt 102,6%% dự toán tỉnh giao, tăng 10,27% so với năm 2018, cụ thể:

**2.1. Thu nội địa:** Thực hiện 695.087,2 triệu đồng, đạt 99,73% dự toán tỉnh giao. Số thu nội địa không kể thu tiền sử dụng đất và thu xổ số kiến thiết là 578.009 triệu đồng, đạt 95,7 % dự toán tỉnh giao. Có 09/18 khoản thu đã đạt và vượt mức dự toán giao, cụ thể một số khoản thu vượt so với dự toán như:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý thực hiện 99.025 triệu đồng, đạt 109,54% dự toán tỉnh giao, số thu năm 2019 được duy trì và có tăng trưởng so với cùng kỳ do các doanh nghiệp nhà nước đóng trên địa bàn tỉnh tiếp tục hoạt động ổn định, ngoài ra trong năm còn có phát sinh khoản thu thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty Điện Lực Bắc Kạn, với số tiền trên 7.000 triệu đồng.

- Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện 2.029 triệu đồng, đạt 184,43% dự toán tỉnh giao, số thu lớn chủ yếu là thu của Công ty TNHH Econet nộp thuế xây dựng cơ bản dự án hệ thống thoát nước thải của Thành phố Bắc Kạn (đã nộp một phần trong năm 2018 và năm 2019 nộp tiếp phần còn lại).

- Lệ phí trước bạ thực hiện 45.033 triệu đồng, đạt 126,50% dự toán tỉnh giao do nhu cầu mua phương tiện (xe ô tô) của người dân tăng dẫn đến đăng ký lệ phí trước bạ cũng tăng lên.

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thực hiện 781 triệu đồng, đạt 130,12% dự toán tỉnh giao, khoản thu này chủ yếu là của các doanh nghiệp và tổ chức, đối với hộ dân gần như không phát sinh do được miễn thuế đối với địa bàn đặc biệt khó khăn.

- Thuế bảo vệ môi trường thực hiện 113.059 triệu đồng, đạt 102,32% dự toán tỉnh giao, khoản thu này tăng là do trong năm mức thu thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu tăng lên theo quy định tại Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội áp dụng từ năm 2019.

- Thu tiền sử dụng đất thực hiện 101.688 triệu đồng, đạt 130,37% dự toán tỉnh giao do các địa phương thiếu hụt nguồn thu từ sản xuất kinh doanh nên đẩy mạnh xây dựng quỹ đất để đấu giá đất bù đắp hụt thu, đặc biệt trong năm có khoản thu đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản trên đất khu trụ sở UBND thành phố cũ từ 2018 chuyển sang 60 tỷ đồng.

- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản thực hiện 9.613 triệu đồng, đạt 101,19% dự toán tính giao, khoản thu đạt dự toán do trong năm thu được một số khoản nợ của những năm trước.

- Thu khác ngân sách thực hiện 52.565 triệu đồng, đạt 138,33% dự toán tính giao, khoản thu này các năm trước đây chủ yếu là các khoản thu đột biến, không ổn định từ thanh lý tài sản, bán hàng tịch thu, thu hồi khoản chi sai. Tuy nhiên, trong năm 2019 các khoản trên phát sinh không đáng kể mà chủ yếu thu được từ phạt vi phạm hành chính.

- Thu xổ số kiến thiết thực hiện 15.390 triệu đồng, đạt 102,6% dự toán tính giao. Khoản thu này phát sinh ổn định, bình quân đạt 1.250 triệu đồng/tháng. Tuy nhiên, hiện nay doanh thu không tăng do người dân chuyển sang mua xổ số Vietlot qua mạng.

Tuy nhiên, bên cạnh đó còn một số khoản thu chiếm tỷ trọng lớn trong tổng thu ngân sách nhà nước nhưng không đạt dự toán giao như:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước địa phương thực hiện 6.510 triệu đồng, đạt 81,37% dự toán tính giao do nguồn thu phát sinh thấp, một số doanh nghiệp cơ bản đã cổ phần hóa chuyển sang khu vực ngoài quốc doanh, nguồn thu chính cơ bản là thu từ các đơn vị hành chính sự nghiệp.

- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh thực hiện 143.072 triệu đồng, đạt 74,13% dự toán tính giao do một số doanh nghiệp khai thác khoáng sản có số nộp thuế lớn trên địa bàn không bán được sản phẩm, phải ngừng hoạt động khai thác như: Công ty TNHH Khai khoáng Bắc Kạn, Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn, Công ty Cổ phần Khoáng sản Na Rì Hamico... Đồng thời, số thu từ hộ gia đình và cá nhân kinh doanh cũng không tăng do kinh tế của tỉnh tăng trưởng chậm nên quy mô cũng như số lượng hộ kinh doanh, tổng mức bán lẻ trên địa bàn không tăng.

- Thu phí, lệ phí thực hiện 64.469 triệu đồng, đạt 87,12% dự toán tính giao, số thu không đạt chủ yếu là phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản do các đơn vị khai thác khoáng sản ngừng hoạt động.

Nguyên nhân một số khoản thu trên không đạt dự toán là do tình hình sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh tiếp tục gặp khó khăn, số doanh nghiệp hoạt động đến tháng 12 năm 2019 là 782 doanh nghiệp, gần như không tăng so với năm 2018 (740 doanh nghiệp), chủ yếu là các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ; việc tiêu thụ sản phẩm của một số doanh nghiệp khai khoáng gặp khó khăn; tình hình thu nợ thuế còn nhiều khó khăn, phần lớn là nợ thuế trong lĩnh vực xây dựng cơ bản; nhiều đơn vị ấn định thuế chưa nộp ngân sách hoặc có số nộp thấp. Từ những khó khăn trên đã ảnh hưởng đến kết quả thu đối với các khoản thu từ khu vực sản xuất kinh doanh.

**2.2. Thu xuất, nhập khẩu:** Thực hiện 15.351,4 triệu đồng, đạt 511,71% dự toán tính giao. Số thu này tăng đột biến do trong năm 2019 một số công ty, dự án trên địa bàn tỉnh nhập khẩu máy móc, thiết bị, đồng thời cũng xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài như: Công ty TNHH Lechenwood Việt Nam sản xuất đồ gỗ

nội thất xuất khẩu ra nước ngoài, Dự án Thủy điện Pác Cáp tại huyện Na Rì, Dự án thủy điện Thác Giềng 1 thành phố Bắc Kạn.

**2.3. Thu các khoản huy động, đóng góp:** Không giao dự toán đầu năm, thực hiện 7.578,4 triệu đồng.

**3. Thu từ quỹ dự trữ tài chính:** Không giao dự toán đầu năm, thực hiện 26.007 triệu đồng. Số thu phát sinh lớn do trong năm trích từ Quỹ dự trữ tài chính sang thu ngân sách cấp tỉnh để cấp kinh phí cho các địa phương hỗ trợ chủ vật nuôi có lợn bị tiêu hủy do bệnh dịch tả lợn Châu Phi.

#### **4. Thu cân đối ngân sách năm 2019**

Thu cân đối ngân sách (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết và thu hồi khoản chi ngân sách năm trước) là 461.584 triệu đồng, giảm 50.594 triệu đồng so với dự toán tỉnh giao, trong đó:

- Giảm thu cân đối cấp tỉnh: 27.742 triệu đồng.
- Giảm thu cân đối cấp huyện: 22.852 triệu đồng.

Số giảm thu cân đối ngân sách nêu trên đã được xử lý bằng các nguồn dự phòng, kết dư và các nguồn sự nghiệp chưa phân bổ của tỉnh.

*(Chi tiết tại phụ biểu số 01- Thu cân đối ngân sách địa phương)*

#### **5. Nợ thuế, phí và các khoản khác tính đến hết tháng 9/2020:**

Tính đến thời điểm 30/9/2020: Tổng số nợ thuế toàn tỉnh là 214.161 triệu đồng, trong đó: Tiền thuế nợ khó thu 129.951 triệu đồng, đã thực hiện khoanh nợ số tiền thuế là 25.812 triệu đồng. Tổng số tiền thuế nợ của năm 2019 chuyển sang là 157.300 triệu đồng, đã thu được 20.046 triệu đồng/157.300 triệu đồng.

Tổng số nợ thuế tại Văn phòng Cục Thuế tỉnh là 132.426 triệu đồng; số đơn vị nợ thuế là 171 đơn vị, gồm có: 21 doanh nghiệp hoạt động khoáng sản nợ thuế là 84.408 triệu đồng; 78 doanh nghiệp hoạt động xây dựng cơ bản nợ thuế là 35.731 triệu đồng; có 72 đơn vị sản xuất kinh doanh, dịch vụ, thương mại, khác nợ thuế là 12.287 triệu đồng.

*(Chi tiết danh sách đơn vị nợ thuế tại Văn phòng Cục Thuế tỉnh tại phụ biểu số 08- Tổng hợp nợ thuế, phí và các khoản khác)*

## **II. CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019**

### **1. Chi ngân sách địa phương**

Năm 2019, dự toán chi ngân sách địa phương do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định là 4.852.623 triệu đồng. Tổng quyết toán chi ngân sách địa phương là 5.258.274 triệu đồng, đạt 108,3% dự toán tỉnh giao đầu năm.

Đánh giá một số khoản chi cụ thể như sau:

#### **1.1. Chi đầu tư phát triển (không bao gồm chi đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia):**

Thực hiện Quyết định số 1897/QĐ-TTg ngày 31/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 2118/QĐ-BKHĐT ngày 31/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn Ngân sách nhà nước năm

2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các Quyết định phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư cho các đơn vị, địa phương đã đảm bảo đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức theo quy định.

Để triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2019, ngay từ đầu năm Ủy ban nhân dân tỉnh đã có nhiều giải pháp chỉ đạo quyết liệt trong công tác đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản như: Tổ chức Hội nghị chuyên đề với từng chủ đầu tư và trực tiếp đến các địa phương kiểm tra về tình hình giải ngân để tháo gỡ những khó khăn, hạn chế; thông báo tới chủ đầu tư tiến độ phải thực hiện từng công trình, dự án theo từng quý trong năm. Định kỳ, tổ chức họp giao ban về xây dựng cơ bản, thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện kế hoạch vốn đầu tư; gắn kết quả giải ngân với công tác thi đua của các đơn vị, địa phương và trách nhiệm của người đứng đầu. Tuy nhiên, kết quả thực hiện vốn đầu tư năm 2019 còn đạt thấp, cụ thể như sau:

Thực hiện năm 2019 là 1.325.322 triệu đồng/1.984.135 triệu đồng, đạt 66,8% tổng kế hoạch vốn, trong đó kết quả thực hiện một số nguồn vốn như sau:

- Vốn đầu tư ngân sách địa phương cân đối: Thực hiện 491.525 triệu đồng/717.465 triệu đồng, đạt 68,51% tổng kế hoạch vốn. Số thực hiện đạt thấp do nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách năm 2018 bổ sung vốn đầu tư để xây dựng trụ sở các xã giao muện (tháng 9 năm 2019 mới giao vốn cho các chủ đầu tư), nguồn vốn đầu tư thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông lâm nghiệp do phải thực hiện qua nhiều quy trình, thủ tục nên chưa giải ngân được trong năm 2019, chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất của cấp huyện thực hiện đạt thấp.

- Vốn Trung ương bổ sung có mục tiêu: Thực hiện 232.589 triệu đồng/357.412 triệu đồng, đạt 65,08% tổng kế hoạch vốn.

Số quyết toán đạt thấp là do: Một số dự án được phê duyệt kế hoạch thực hiện trong 02 năm 2019 - 2020, nhưng toàn bộ kế hoạch vốn lại được giao vào năm 2019 nên không sử dụng hết số vốn được giao (Kè chống xói lở xã Nam Cường, huyện Chợ Đồn); có dự án được giao kế hoạch vốn muện nên chủ đầu tư không kịp giải ngân (Tiểu dự án GPMB QL279 địa phận tỉnh Bắc Kạn được giao kế hoạch vốn vào tháng 12 năm 2019); một phần nguồn vốn NSTW đối ứng không thực hiện được do nguồn vốn nước ngoài bổ sung năm 2019 được giao muện nên không thực hiện được (Vốn đối ứng cho dự án Hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ).

- Vốn nước ngoài: Thực hiện 42.541 triệu đồng/264.699 triệu đồng, đạt 16,07% tổng kế hoạch vốn; số thực hiện đạt thấp do kế hoạch vốn Trung ương bổ sung năm 2019 muện (vào tháng 02 năm 2020) nên không thực hiện được thủ tục ghi thu, ghi chi ngân sách 2019, theo đó các chủ đầu tư không triển khai thực hiện được nguồn vốn (số tiền 176.246 triệu đồng).

- Nguồn vốn trái phiếu Chính phủ: Thực hiện 558.667 triệu đồng/644.559 triệu đồng, đạt 86,67% tổng kế hoạch vốn. Số thực hiện đạt thấp là do các dự án được phê duyệt kế hoạch thực hiện trong 02 năm 2019 - 2020, nhưng toàn bộ kế

hoạch vốn lại được giao vào năm 2019 nên các chủ đầu tư chưa sử dụng hết số vốn được giao.

*(Chi tiết tại biểu số 53a - ND31 và phụ biểu số 02 - Đánh giá quyết toán vốn đầu tư phát triển và CTMTQG trên tổng nguồn vốn)*

Ngoài ra, công tác chi đầu tư xây dựng cơ bản còn hạn chế như: Một số chủ đầu tư sử dụng vốn chưa thực sự hiệu quả, triển khai dự án chưa tích cực, dẫn đến quyết toán một số nguồn vốn so với kế hoạch đạt thấp nên phải chuyển nguồn, hủy bỏ hoặc chuyển trả ngân sách Trung ương, chủ yếu tập trung ở nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ, ODA, Trung ương hỗ trợ; một số chủ đầu tư chậm thực hiện các thủ tục hoàn ứng của các khoản tạm ứng từ những năm trước chuyển sang; một số sản phẩm tư vấn lập dự án, thiết kế, dự toán chưa đảm bảo chất lượng dẫn đến vướng mắc trong quá trình thanh, quyết toán ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân.

## **1.2. Chi thường xuyên (Không bao gồm chi thường xuyên vốn sự nghiệp các CTMT Quốc gia):**

Việc phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên của tỉnh đảm bảo kịp thời gian và theo đúng quy định của nhà nước. Ngay từ đầu năm, các nhiệm vụ, chính sách, chế độ trên địa bàn tỉnh cơ bản đã được phân bổ và giao chi tiết đến các đơn vị, địa phương và đảm bảo đủ nguồn kinh phí thực hiện. Trong năm đã thực hiện quản lý, điều hành ngân sách chủ động, chặt chẽ, linh hoạt, triệt để tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định, chống lãng phí, trong phạm vi dự toán được giao. Đảm bảo ưu tiên cân đối kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, các chương trình, đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội địa phương; đặc biệt năm 2019, trên địa bàn tỉnh bùng phát bệnh dịch tả lợn Châu Phi, tỉnh đã kịp thời cân đối kinh phí hỗ trợ cho chủ vật nuôi có lợn bị tiêu hủy và các đơn vị có liên quan đến công tác phòng, chống dịch với số kinh phí trên 43.000 triệu đồng. Đồng thời, đã sử dụng linh hoạt các nguồn kinh phí để giải quyết kịp thời đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, chính sách tiền lương nhằm đảm bảo ổn định cuộc sống cho người dân có hoàn cảnh khó khăn.

Tổng chi thường xuyên thực hiện năm 2019 là 3.422.313 triệu đồng, đạt 102,5% dự toán tỉnh giao đầu năm. Trong tổng chi thường xuyên năm 2019 có bao gồm cả số kinh phí năm trước chuyển nguồn sang và số Trung ương bổ sung trong năm để thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ, chính sách tiền lương, các chế độ chính sách khác nên đã vượt dự toán được giao đầu năm. Kết quả thực hiện một số lĩnh vực, cụ thể như sau:

- Chi quốc phòng: Thực hiện 90.029 triệu đồng/67.806 triệu đồng, đạt 132,8% dự toán giao đầu năm, do trong năm phát sinh thêm các nhiệm vụ phải bổ sung kinh phí như: Kinh phí diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện; kinh phí huấn luyện dân quân tự vệ và kinh phí huấn luyện dự bị động viên tăng thêm do tăng mức lương cơ sở và tăng mức tiền ăn cơ bản; kinh phí tổ chức Hội thao thể dục thể thao quốc phòng năm 2019.

- Chi an ninh: Thực hiện 51.440 triệu đồng/24.087 triệu đồng, đạt 213,6% dự toán giao đầu năm, do trong năm phát sinh thêm các nhiệm vụ như: Kinh phí đấu tranh xóa bỏ tổ chức bất hợp pháp; kinh phí diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện; diễn tập phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện; ngoài ra, do một số xã chi trả phụ cấp cán bộ không chuyên trách cho chức danh Phó Trưởng công an xã vào lĩnh vực an ninh nên cũng làm số thực hiện tăng nhiều so với dự toán được giao.

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề: Thực hiện 1.344.122 triệu đồng, đạt 102,9% dự toán tính giao đầu năm, do trong năm bổ sung thêm kinh phí thực hiện một số chính sách, nhiệm vụ như: Tăng mức tiền lương cơ sở; kinh phí mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; kinh phí tổ chức kỳ thi THPT quốc gia năm 2019.

- Chi sự nghiệp khoa học - công nghệ: Thực hiện 12.516 triệu đồng, đạt 99,2% dự toán tính giao đầu năm, số thực hiện cơ bản đã đạt dự toán giao, vẫn còn tình trạng chuyển nguồn do tính chất đặc thù của các đề tài, dự án khoa học công nghệ là thường kéo dài 02 đến 05 năm, trong quá trình triển khai thực hiện có những nội dung thực hiện liên năm mới hoàn thành để nghiệm thu, thanh toán, do vậy phải chuyển nguồn kinh phí sang năm sau thực hiện.

- Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: Thực hiện 399.614 triệu đồng/402.497 triệu đồng, đạt 99,4% dự toán tính giao đầu năm, số thực hiện cơ bản đã đạt dự toán giao.

- Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: Thực hiện 51.942 triệu đồng, đạt 122,5% dự toán tính giao đầu năm, do trong năm phát sinh thêm các nhiệm vụ như: Kinh phí thực hiện Lễ kỷ niệm 70 năm giải phóng tỉnh Bắc Kạn; kinh phí tổ chức hoạt động văn hóa, ẩm thực, nhân dịp 30/4; kinh phí tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm.

- Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn: Thực hiện 30.312 triệu đồng/32.445 triệu đồng, đạt 93,4% dự toán tính giao đầu năm, do từ 30/6/2019 thực hiện chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông ngừng hoạt động các trạm phát lại nên số thực hiện chỉ lĩnh vực này tại các huyện giảm so với dự toán.

- Chi thể dục thể thao: Thực hiện 8.173 triệu đồng/7.012 triệu đồng, đạt 116,6% dự toán tính giao đầu năm, do bổ sung kinh phí thực hiện cải cách tiền lương.

- Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: Thực hiện 23.560 triệu đồng, đạt 109,8% dự toán tính giao đầu năm, chủ yếu là vượt dự toán ở cấp huyện do trong năm phát sinh thêm một số nhiệm vụ về giữ gìn cảnh quan đô thị, đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Chi các hoạt động kinh tế: Thực hiện 308.461 triệu đồng/334.121 triệu đồng, đạt 92,3% dự toán tính giao đầu năm, do một số nhiệm vụ, chính sách triển khai thực hiện chậm phải hoàn trả ngân sách Trung ương như: CTMT phát triển lâm nghiệp bền vững (do các huyện, thành phố lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật cho giai đoạn mới 2019-2024 đến quý III, IV mới trình Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định, phê duyệt; trong quá trình thẩm định lại phải chỉnh sửa nhiều

lần vì hồ sơ thiết kế kỹ thuật - dự toán của các địa phương chưa đạt yêu cầu. Đến tháng 11 năm 2019 mới phê duyệt xong hồ sơ của 10/10 Ban quản lý dự án trong toàn tỉnh, dẫn đến nguồn kinh phí được giao còn dư tương đối lớn); chính sách hỗ trợ công ty lâm nghiệp tạm dừng khai thác rừng tự nhiên theo Quyết định số 2242/QĐ-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể: Thực hiện 980.891 triệu đồng/927.708 triệu đồng, đạt 105,7% dự toán tính giao đầu năm, do trong năm bổ sung kinh phí thực chính sách tinh giản biên chế; giải quyết chế độ, chính sách; tăng mức lương cơ sở.

- Chi đảm bảo xã hội: Thực hiện 111.626 triệu đồng/118.521 triệu đồng, đạt 94,2% dự toán tính giao đầu năm, do giảm đối tượng hưởng một số chính sách như: Chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách.

- Chi khác ngân sách: Thực hiện 9.629 triệu đồng/10.094 triệu đồng, đạt 95,4% dự toán tính giao đầu năm.

*(Chi tiết tại biểu số 53a - NĐ31)*

**1.3. Chi các Chương trình mục tiêu Quốc gia:** Thực hiện 390.333 triệu đồng/545.277 triệu đồng, đạt 71,58% tổng kế hoạch vốn. Cụ thể kết quả thực hiện như sau:

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Thực hiện 186.320 triệu đồng/228.821 triệu đồng, đạt 81,43% so với tổng kế hoạch vốn.

- Chương trình MTQG giảm nghèo và bền vững: Thực hiện 204.013 triệu đồng/316.457 triệu đồng, đạt 64,4% tổng kế hoạch vốn. Số thực hiện thấp chủ yếu thuộc vốn đầu tư phát triển (số vốn đầu tư chuyển nguồn sang năm 2020 là 108.169 triệu đồng).

Nguyên nhân nguồn vốn giải ngân chậm là do:

- Đối với nguồn vốn đầu tư:

+ Vốn Chương trình 30a được giao chi tiết muộn nên các địa phương không thực hiện hết và phải chuyển nguồn sang năm 2020 (Quyết định phân bổ chi tiết vào tháng 11,12 năm 2019).

+ Các dự án thực hiện Chương trình MTQG chủ yếu do UBND xã làm chủ đầu tư, trong khi các xã đều không có cán bộ chuyên trách xây dựng cơ bản nên quá trình triển khai thực hiện còn nhiều vướng mắc, phải phụ thuộc cơ quan chuyên môn cấp huyện hỗ trợ.

- Đối với nguồn vốn sự nghiệp:

+ Các Văn bản hướng dẫn về phân bổ, quản lý và sử dụng vốn thực hiện Chương trình của Trung ương chưa kịp thời làm ảnh hưởng đến công tác phân bổ nguồn vốn; ngoài ra một số đơn vị, địa phương xây dựng dự toán, tổng hợp nhu cầu kinh phí chưa sát với thực tế dẫn đến sau khi phân bổ kinh phí phải thực hiện điều chỉnh nhiều lần trong năm (Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM).



+ Đối với các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị: Việc hướng dẫn xây dựng dự án theo trình tự xây dựng dự án khoa học công nghệ còn phức tạp, chưa phù hợp với trình độ của công chức tại địa phương; việc thực hiện Quyết định số 4781/QĐ-BNN-VPĐP ngày 21/11/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn còn những điểm chưa phù hợp, phải thực hiện nhiều bước như: Lựa chọn chủ trì dự án, lập và phê duyệt thuyết minh dự án, chưa hướng dẫn cụ thể đơn vị tổ chức đấu thầu, chào hàng cạnh tranh dẫn đến nguồn kinh phí của Chương trình mục tiêu quốc xây dựng nông thôn mới giải ngân đạt thấp.

*(Chi tiết tại biểu số 61 - NĐ31 và phụ biểu số 02 - Đánh giá quyết toán vốn đầu tư phát triển và CTMTQG trên tổng nguồn vốn)*

## **2. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau**

Chi chuyển nguồn ngân sách năm 2019 sang năm 2020 được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách năm 2015; Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước. Tổng số chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau là 819.647 triệu đồng, giảm so với năm 2018 là 211.014 triệu đồng, kinh phí chuyển nguồn đều có nhiệm vụ chi và đã được tiếp tục thực hiện trong năm 2020, cụ thể như sau:

### **2.1. Ngân sách cấp tỉnh: 523.327 triệu đồng, gồm các nguồn sau**

*a. Nguồn kinh phí chưa phân bổ được phép chuyển sang năm sau để tiếp tục thực hiện: 100.638 triệu đồng, trong đó:*

- Chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển sang năm sau theo quy định của Luật đầu tư công: Nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2018 là 30.500 triệu đồng.

- Nguồn thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội 4.419 triệu đồng.

- Các khoản dự toán được Trung ương bổ sung sau ngày 30 tháng 9 năm thực hiện dự toán (chủ yếu cấp vào tháng 12 năm 2019 hoặc tháng 01 năm 2020), phải chuyển nguồn sang năm 2020 để phân bổ 65.719 triệu đồng, gồm: Kinh phí triển khai công tác tuyên truyền và đấu tranh xóa bỏ tổ chức bất hợp pháp năm 2019 là 4.200 triệu đồng; Kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai tháng 9 năm 2019 là 20.000 triệu đồng; Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đất lúa và chính sách đo đạc bản đồ địa chính 6.518,8 triệu đồng; nguồn dự phòng NSTW năm 2019 là 35.000 triệu đồng.

*b. Nguồn kinh phí đã phân bổ cho các đơn vị thực hiện: 385.332 triệu đồng, trong đó:*

- Chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển sang năm sau theo quy định của Luật đầu tư công 347.893 triệu đồng, một số khoản lớn như:

+ Nguồn Trái phiếu chính phủ địa phương quản lý: 82.644 triệu đồng.

+ Nguồn vốn ngân sách địa phương cân đối: 101.173 triệu đồng.

+ Ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện các chương trình mục tiêu theo ngành, lĩnh vực: 94.448 triệu đồng.

+ Ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện các chương trình mục tiêu theo ngành, lĩnh vực (Nguồn dự phòng NSTW năm 2018): 19.530 triệu đồng.

+ Vốn nước ngoài Trung ương cấp phát: 25.754 triệu đồng.

+ Vốn vay lại của Chính phủ vay nước ngoài: 11.142 triệu đồng.

- Chi mua sắm trang thiết bị đã đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31 tháng 12 năm thực hiện dự toán: 9.832 triệu đồng (thuộc kinh phí EU viện trợ để thực hiện dự án bệnh viện vệ tinh).

- Nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương: 615 triệu đồng.

- Kinh phí được giao tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan nhà nước: 2.924 triệu đồng.

- Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30 tháng 9 năm thực hiện dự toán 17.289 triệu đồng, trong đó một số khoản chuyển nguồn lớn như:

+ Kinh phí thực hiện công trình khôi phục, nạo vét công trình thủy lợi tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn - Hạng mục Hồ Bản Chang: 1.000 triệu đồng.

+ Kinh phí thực hiện chương trình khắc phục thiệt hại do mưa lũ gây ra đối với công trình phòng thủ tỉnh: 490 triệu đồng.

+ Kinh phí thực hiện "Đề án hỗ trợ kinh phí lắp đặt thiết bị ghi âm, ghi hình tại phòng hỏi cung cho các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh Bắc Kạn": 508 triệu đồng.

+ Kinh phí thực hiện tuyên truyền đấu tranh, xóa bỏ "Tổ chức bất hợp pháp" năm 2019: 1.410 triệu đồng.

+ Chương trình hỗ trợ chính sách ngành y tế giai đoạn 2 do Liên minh Châu Âu (EU) viện trợ: 10.806 triệu đồng.

+ Kinh phí đối ứng CTMT giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn: 2.008 triệu đồng.

- Kinh phí nghiên cứu khoa học bố trí cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học được cấp có thẩm quyền quyết định đang trong thời gian thực hiện: 6.780 triệu đồng.

*c. Các khoản tăng thu, tiết kiệm chi năm 2019 được chuyển sang năm 2020 theo quy định 37.357 triệu đồng, trong đó:*

- Nguồn tăng thu năm 2019: 5.726 triệu đồng.

- Nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2019: 31.631 triệu đồng.

*(Chi tiết tại phụ biểu số 06 - Thuyết minh chi chuyển nguồn ngân sách cấp tỉnh kèm theo)*

**2.2. Ngân sách cấp huyện (xã): 296.320 triệu đồng, gồm các nguồn sau:**

- Chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển sang năm sau theo quy định của Luật đầu tư công: 216.671 triệu đồng, trong đó một số khoản lớn như:

- + Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 108.169 triệu đồng.
- + Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 44.840 triệu đồng.
- Nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương: 39.302 triệu đồng.
- Kinh phí được giao tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan nhà nước: 14.821 triệu đồng.
- Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30 tháng 9 năm thực hiện dự toán: 22.353 triệu đồng.
- Các khoản tăng thu, tiết kiệm chi được sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 59 của Luật ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền quyết định cho phép sử dụng vào năm sau: 3.173 triệu đồng.

*(Chi tiết tại phụ biểu số 07 - Thuyết minh chi chuyển nguồn ngân sách cấp huyện, xã kèm theo).*

### 3. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính

Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính quyết toán 22.122/1.000 triệu đồng, đạt 2.212% dự toán tính giao, số chi phát sinh lớn do trong năm đã trích Quỹ dự trữ tài chính để thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ chủ vật nuôi có lợn bị tiêu hủy do bệnh dịch tả lợn Châu Phi, sau khi Trung ương cấp kinh phí cho tỉnh đã thực hiện hoàn trả lại Quỹ dự trữ tài chính.

## III. KẾT DƯ NGÂN SÁCH NĂM 2019

<b>1. Quyết toán thu ngân sách năm 2019</b>	<b>6.446.922 triệu đồng</b>
Trong đó: - Cấp tỉnh	3.160.053 triệu đồng;
- Cấp huyện	2.379.742 triệu đồng;
- Cấp xã	907.127 triệu đồng.
<b>2. Quyết toán chi ngân sách năm 2019:</b>	<b>6.111.225 triệu đồng</b>
Trong đó: - Cấp tỉnh	3.109.081 triệu đồng;
- Cấp huyện	2.147.406 triệu đồng;
- Cấp xã	854.738 triệu đồng.
<b>3. Kết dư ngân sách năm 2019:</b>	
a. Kết dư ngân sách	<b>335.697 triệu đồng</b>
Trong đó: - Cấp tỉnh	50.972 triệu đồng;
- Cấp huyện	32.336 triệu đồng;
- Cấp xã	52.389 triệu đồng.

### b. Xử lý kết dư ngân sách địa phương

(1) Kết dư ngân sách cấp tỉnh: 50.972 triệu đồng, bao gồm:

+ Nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu 39.383 triệu đồng.

+ Nguồn địa phương cân đối 11.589 triệu đồng.

Kết dư ngân sách cấp tỉnh được xử lý như sau:

+ Trích vào Quỹ dự trữ tài chính theo quy định: 5.794,5 triệu đồng.

+ Chuyển vào thu ngân sách năm 2020: 45.177,5 triệu đồng, trong đó: Nguồn ngân sách địa phương cân đối 5.794,5 triệu đồng; nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu 39.383 triệu đồng (Nguồn kinh phí này sẽ hoàn trả về ngân sách Trung ương theo quy định).

(2) Kết dư ngân sách cấp huyện: 232.336 triệu đồng, được chuyển vào thu ngân sách cấp huyện năm 2020.

(3) Kết dư ngân sách cấp xã: 52.389 triệu đồng, được chuyển vào thu ngân sách cấp xã năm 2020.

#### **IV. NỘI DUNG KHÁC**

1. Toàn bộ số liệu thu, chi ngân sách năm 2019 của tỉnh Bắc Kạn đã được Thanh tra Bộ Tài chính thực hiện thanh tra theo quy định và đã có Kết luận số 06/KL-BTC ngày 01/10/2020. Tuy nhiên, sau thời điểm Thanh tra Bộ Tài chính chốt số liệu (ngày 30/6/2020), một số đơn vị tiếp tục thực hiện giảm chi ngân sách nên tổng quyết toán chi của tỉnh có chênh lệch với số liệu tại Kết luận Thanh tra Bộ Tài chính (các nội dung khác không có chênh lệch), cụ thể như sau:

- Tổng chi đầu tư đầu tư phát triển giảm so với số Kết luận thanh tra là 40 triệu đồng thuộc nguồn vốn thực hiện Dự án Hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn (CSSP), nguyên nhân do chênh lệch giữa tỷ giá tại thời điểm hạch toán số vốn nước ngoài vào ngân sách (thời điểm thanh tra Bộ Tài chính thực hiện thanh tra) với tỷ giá thực tế tại thời điểm nhận nợ, cụ thể: Số vốn ODA Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn hạch toán vào quyết toán tại thời điểm Bộ Tài chính thực hiện thanh tra là 4.899 triệu đồng. Tuy nhiên, tổng số vốn được nhà tài trợ chuyển về tỉnh là 210.000 USD, tương đương 4.859 triệu đồng (theo tỷ giá tại thời điểm nhận nợ), thấp hơn số đã hạch toán vào quyết toán 40 triệu đồng. Do đó, phải điều chỉnh giảm quyết toán số tiền 40 triệu đồng theo số nhận nợ.

- Tổng chi thường xuyên giảm so với số Kết luận thanh tra là 392 triệu đồng bao gồm số giảm chi của các đơn vị: Ban An toàn giao thông tỉnh số tiền 02 triệu đồng, trường Cao đẳng Bắc Kạn số tiền 390 triệu đồng.

2. Theo báo cáo ở trên, số liệu chi chuyển nguồn và kết dư ngân sách năm 2019 tại các đơn vị, địa phương còn lớn, với kết quả này có một phần trách nhiệm của Ngành Tài chính trong công tác tham mưu cho UBND tỉnh quản lý, điều hành ngân sách. Năm 2019 ngành Tài chính đã tích cực tham mưu đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách, cụ thể:

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 về việc Kế hoạch thực hiện cơ cấu lại chi ngân sách theo Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 12/4/2017 của Tỉnh ủy Bắc Kạn, Quyết định số 482/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động về nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2019, trong đó xác định rõ mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, trách nhiệm, tiến độ thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách của các

cơ quan, đơn vị, địa phương và nhiều văn bản chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách.

Hàng quý, Ngành Tài chính tiến hành kiểm tra tiến độ thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách của các đơn vị, địa phương, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời tham mưu ban hành văn bản đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm các nội dung, nhiệm vụ trong Chương trình hành động. Bên cạnh đó, việc rà soát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ chi còn được thực hiện lồng ghép với công tác kiểm tra, xét duyệt, thẩm định quyết toán, thảo luận dự toán ngân sách năm, công tác thanh tra ngân sách. Đến quý III, đối với những nhiệm vụ không triển khai thực hiện được, Ngành Tài chính đã tham mưu cho UBND tỉnh điều chỉnh sang nhiệm vụ có khả năng thực hiện trong năm hoặc thu hồi về ngân sách cấp tỉnh để bổ sung vốn đầu tư phát triển; các chính sách an sinh xã hội được rà soát và kịp thời điều chỉnh kinh phí từ nơi thừa sang nơi thiếu hoặc tham mưu xử lý trước từ nguồn ngân sách tỉnh. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ngành Tài chính chưa dành nhiều thời gian đến cơ sở để kiểm tra tiến độ thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách của các đơn vị, địa phương.

Trong thời gian tới, ngoài những giải pháp đã và đang thực hiện, Ngành Tài chính các cấp cần ưu tiên dành nhiều thời gian cho công tác kiểm tra tiến độ thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách tại các đơn vị, địa phương; kịp thời nắm bắt và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách để đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách của các đơn vị, địa phương.

Trên đây là Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2019 của tỉnh Bắc Kạn, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

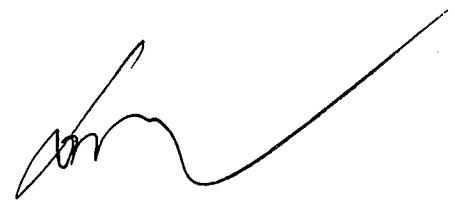
*(Kèm theo các biểu mẫu theo quy định của Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/03/2017 của Chính phủ).*

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán nhà nước;
- Kiểm toán Nhà nước KVV;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- QCT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở KHĐT;
- LĐVP (Đ/c Nguyễn);
- Lưu: VT, Lan.

*Thiếu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
Q. CHỦ TỊCH**



**Đỗ Thị Minh Hoa**